

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Phương án Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2024

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-UBDT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 1109/QĐ-BKHĐT ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ủy quyền cho Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ký quyết định ban hành Phương án Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số;

Căn cứ Quyết định số 613/QĐ-TCTK ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Kế hoạch điều tra thống kê năm 2024 của Tổng cục Thống kê;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2024 tại 54 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 2. Giao Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê chủ trì, phối hợp với Vụ Thống kê Dân số và Lao động và các đơn vị liên quan của Tổng cục Thống kê và Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các đơn vị liên quan của Ủy ban Dân tộc, Ban Dân tộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tổ chức thực hiện điều tra đúng Phương án quy định.

Điều 3. Cục trưởng Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê, Vụ trưởng Vụ Thống kê Dân số và Lao động, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê, Chánh Văn phòng Tổng cục, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các đơn vị liên quan của Tổng cục Thống kê, Thủ trưởng các đơn vị liên quan của Ủy ban Dân tộc, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để báo cáo);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc (để báo cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục Thống kê;
- Ủy ban Dân tộc (để phối hợp chỉ đạo);
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: VT, TTDL (10).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hương

PHƯƠNG ÁN
ĐIỀU TRA, THU THẬP THÔNG TIN VỀ THỰC TRẠNG KINH TẾ - XÃ HỘI
CỦA 53 DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 628/QĐ-TCTK ngày 14 tháng 7 năm 2023
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích

Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2024 (viết gọn là Điều tra DTTS 2024) được thực hiện nhằm các mục đích:

- Thu thập thông tin về dân số, điều kiện nhà ở của hộ dân tộc thiểu số và các điều kiện kinh tế - xã hội nhằm phản ánh thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số để biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và Hệ thống chỉ tiêu thống kê về công tác dân tộc phục vụ xây dựng và hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội cho các vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2030.

- Làm cơ sở cập nhật hệ thống thông tin, dữ liệu thống kê về dân tộc thiểu số tại Việt Nam.

2. Yêu cầu

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án.
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

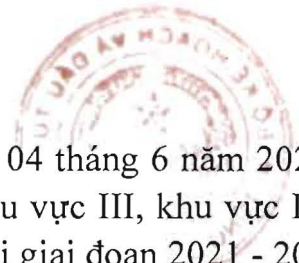
- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu thông tin của Ủy ban Dân tộc (UBDT) và người dùng tin trong và ngoài nước.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Điều tra DTTS 2024 được thực hiện tại 54 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (viết gọn là tỉnh, thành phố), bao gồm 51 tỉnh có xã thuộc vùng dân tộc thiểu



số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và 03 tỉnh, thành phố có các xã/phường/thị trấn (viết gọn là xã) có nhiều người dân tộc thiểu số sinh sống gồm: Thành phố Hồ Chí Minh, Long An và Hà Tĩnh.

2. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra của Điều tra DTTS 2024 bao gồm:

- Hộ dân cư người dân tộc thiểu số (Hộ DTTS);
- Nhân khẩu thực tế thường trú tại các hộ DTTS tính đến thời điểm điều tra (bao gồm cả những người thuộc lực lượng vũ trang hiện đang ăn, ngủ tại hộ), không bao gồm những người đang sống trong khu vực quản lý riêng của quân đội và công an;
- Tình hình kinh tế, an sinh xã hội, văn hóa, y tế, giáo dục của xã thuộc khu vực III, khu vực II và khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg và các xã không thuộc các khu vực trên nhưng có địa bàn vùng dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An và tỉnh Hà Tĩnh.

Trong cuộc điều tra này, địa bàn vùng dân tộc thiểu số được quy định là địa bàn có số lượng người dân tộc thiểu số đang sinh sống chiếm từ 15% trở lên so với tổng số dân của địa bàn.

3. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra của Điều tra DTTS 2024 bao gồm:

- Hộ DTTS. Hộ bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ăn chung và ở chung. Đối với hộ có từ 02 người trở lên, các thành viên trong hộ có thể có hay không có quỹ thu chi chung; có hoặc không có mối quan hệ ruột thịt, hôn nhân hay nuôi dưỡng; hoặc kết hợp cả hai.

Hộ DTTS được quy định trong cuộc điều tra này là các hộ đáp ứng ít nhất một trong ba điều kiện sau đây:

- (i) Chủ hộ là người dân tộc thiểu số;
- (ii) Vợ hoặc chồng của chủ hộ là người dân tộc thiểu số;
- (iii) Hộ có tỷ lệ thành viên là người dân tộc thiểu số chiếm từ 50% trở lên.

- Ủy ban nhân dân (viết gọn là UBND) xã thuộc khu vực III, khu vực II và khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg và các xã không thuộc các khu vực trên nhưng có địa bàn vùng dân tộc thiểu số tại 03 tỉnh nêu trên.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

Điều tra DTTS 2024 là điều tra toàn bộ kết hợp điều tra chọn mẫu.

- Điều tra toàn bộ: Được thực hiện tại tất cả các xã thuộc khu vực III, khu vực II và khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg và các xã không thuộc các khu vực trên nhưng có địa bàn dân tộc thiểu số được chọn điều tra để thu thập các chỉ tiêu về dân số theo dân tộc thiểu số.

- Điều tra chọn mẫu được thực hiện trên phạm vi tương tự như điều tra toàn bộ: Quy mô mẫu được phân bổ bảo đảm mức độ đại diện đến cấp huyện về một số chỉ tiêu nhân khẩu học của các dân tộc nói chung và từng DTTS chủ yếu trong huyện nói riêng. Riêng đối với dân tộc thiểu số có quy mô dân số dưới 10.000 người trên toàn quốc theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019, sẽ tiến hành điều tra toàn bộ những hộ thuộc nhóm dân tộc thiểu số này tại địa bàn vùng dân tộc thiểu số.

Mẫu của Điều tra DTTS 2024 được thiết kế và chọn theo phương pháp phân tầng hai giai đoạn. Giai đoạn 1: Xác định số địa bàn vùng dân tộc thiểu số cần điều tra mẫu và chọn các địa bàn mẫu theo phương pháp xác suất tỷ lệ với quy mô hộ dân tộc thiểu số; Giai đoạn 2: Chọn mẫu hộ dân tộc thiểu số từ danh sách hộ dân tộc thiểu số của địa bàn điều tra mẫu. Các hộ mẫu dân tộc thiểu số được chọn hệ thống theo khoảng cách. Số hộ dân tộc thiểu số được chọn mẫu chiếm khoảng 40% tổng số hộ dân tộc thiểu số trên phạm vi cả nước.

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời điểm điều tra

- Thời điểm lập bảng kê: 0 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2024.
- Thời điểm điều tra: 0 giờ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

2. Thời gian điều tra

Điều tra DTTS 2024 thực hiện bắt đầu từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 15 tháng 8 năm 2024.

3. Phương pháp thu thập thông tin

Điều tra DTTS 2024 sử dụng phương pháp thu thập thông tin trực tiếp.

- Đối với Phiếu hộ: Điều tra viên (ĐTV) đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra điện tử được thiết kế trên thiết bị di động thông minh (viết gọn là CAPI).

Đối với những người tạm vắng trong suốt thời gian điều tra, ĐTV có thể hỏi những người khác trong hộ, hoặc dựa vào những tài liệu do người thân hoặc chính quyền cung cấp để ghi phiếu điều tra.

Người cung cấp thông tin phiếu hộ: Chủ hộ (hoặc người am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng) là người cung cấp thông tin về nhân khẩu thực tế thường trú, các trường hợp chết, thông tin về nhà ở và điều kiện sống của hộ. Đối với những thông tin về thành viên hộ mà chủ hộ không nắm chắc, điều tra viên phỏng vấn trực tiếp thành viên hộ để hỏi các thông tin điều tra. Riêng thông tin về lao động việc làm, ĐTV phải phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra là người từ 15 tuổi trở lên; các thông tin về lịch sử sinh, sức khỏe sinh sản, ĐTV phải phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra là nữ từ 10 - 49 tuổi.

- Đối với Phiếu xã: ĐTV đến gặp những người có trách nhiệm cung cấp thông tin của UBND xã để thu thập thông tin và điền vào phiếu điện tử trên Trang thông tin điện tử của cuộc điều tra (Phiếu Webform).

Người cung cấp thông tin Phiếu xã: Chủ tịch xã, Phó Chủ tịch xã, công chức thống kê - văn phòng xã hoặc người am hiểu về các đặc điểm chung của xã.

V. NỘI DUNG VÀ PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

1.1. Nội dung điều tra đối với hộ

- Thông tin về nhân khẩu học của dân số;
- Thông tin về giáo dục;
- Thông tin về di cư;
- Thông tin về hôn nhân;
- Thông tin về sử dụng bảo hiểm y tế;
- Thông tin về việc làm;
- Thông tin về lịch sử sinh và tình hình sử dụng biện pháp tránh thai của nữ từ 10-49 tuổi;
- Thông tin về người chết của hộ trong 12 tháng qua (từ 01/7/2023 đến 30/6/2024);
- Thông tin về nhà ở và điều kiện sinh hoạt của hộ;
- Thông tin về đất ở, đất sản xuất của hộ;
- Thông tin về một số loại gia súc chủ yếu của hộ;
- Thông tin về tình hình tiếp cận dịch vụ công cộng của hộ.

1.2. Nội dung điều tra đối với UBND xã

- Thông tin chung về đặc điểm của xã;
- Thông tin về sử dụng điện, đường, giao thông;
- Trường học và trình độ giáo viên;
- Nhà văn hóa;
- Y tế và vệ sinh môi trường;
- Chợ và cụm/khu công nghiệp;
- Trình độ của cán bộ, công chức cấp xã;
- Tôn giáo, tín ngưỡng;
- Mức độ phủ sóng điện thoại và internet.

2. Phiếu điều tra

Điều tra DTTS 2024 sử dụng 03 loại phiếu hỏi để thu thập thông tin, cụ thể như sau:

- Phiếu 01/DTTS-BK: Thu thập thông tin phục vụ lập bảng kê hộ dân cư;
- Phiếu 02/DTTS-HO (Phiếu hộ): Thu thập thông tin của hộ và thành viên hộ;
- Phiếu 03/DTTS-XA (Phiếu xã): Thu thập thông tin của xã thuộc Khu vực III, khu vực II và khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg và các xã không thuộc các khu vực trên nhưng có địa bàn vùng dân tộc thiểu số.

VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

Điều tra DTTS 2024 sử dụng các danh mục và bảng phân loại thống kê như sau:

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm điều tra;
2. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;
3. Danh mục giáo dục, đào tạo của Hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ;
4. Danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 ban hành theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;
5. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCD ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

6. Danh mục nghề nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ;

7. Danh mục các tôn giáo được Nhà nước Việt Nam công nhận và cấp đăng ký hoạt động đến thời điểm điều tra;

8. Bảng chuyển đổi năm âm lịch sang năm dương lịch;

9. Bảng chuyển đổi trình độ văn hoá phổ thông.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐẦU RA CỦA ĐIỀU TRA

1. Quy trình xử lý thông tin

Thông tin trên phiếu điện tử được ĐTV hoàn thành và gửi về máy chủ của Tổng cục Thống kê. Tại đây, dữ liệu được giám sát viên cấp huyện, tỉnh và trung ương kiểm tra, duyệt và nghiệm thu để sử dụng biên soạn số liệu.

Dữ liệu được kiểm tra, nghiệm thu (duyet) bởi các giám sát viên (GSV) huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (cấp huyện), GSV cấp tỉnh và GSV cấp trung ương.

2. Tổng hợp biểu đầu ra

Kết quả điều tra được tổng hợp theo mẫu biểu phục vụ biên soạn các chỉ tiêu thống kê được phân công theo chức năng nhiệm vụ của các đơn vị.

Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê (Cục TTDL) chủ trì xây dựng phần mềm, công cụ để tổng hợp các chỉ tiêu theo mẫu biểu.

VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA¹

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Xây dựng Phương án điều tra	Tháng 5-7/2023	Cục TTDL	UBND, Vụ DSLĐ, Đơn vị liên quan
2	Thiết kế và hoàn thiện phiếu điều tra	Tháng 6-7/2023	Cục TTDL	UBND, Vụ DSLĐ, Đơn vị liên quan
3	Xây dựng và hoàn thiện các loại tài liệu hướng dẫn	Tháng 07-12/2023	Cục TTDL	UBND, Vụ DSLĐ
4	Xây dựng mẫu biểu tổng hợp kết quả điều tra	Tháng 7/2023-3/2024	Vụ DSLĐ	Cục TTDL, UBND

¹Các chữ viết tắt trong bảng: UBND: Ủy ban Dân tộc; Cục TTDL: Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê; Vụ DSLĐ: Vụ Thống kê Dân số và Lao động; Vụ PCTT: Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê; VPCTC: Văn phòng Tổng cục; CSSK: Tạp chí Con số và Sự kiện; CTK: Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; CCTK: Chi cục Thống kê huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
5	Chọn địa bàn điều tra	Tháng 01 - 3/2024	Cục TTDL	Vụ DSLĐ
6	Xây dựng và hoàn thiện các chương trình phần mềm	Tháng 01- 4/2024	Cục TTDL	Vụ DSLĐ, CTK
7	In tài liệu	Tháng 3- 6/2024	Cục TTDL, CTK	Đơn vị liên quan
8	Cập nhật địa bàn điều tra	Tháng 4- 5/2024	CTK	Cục TTDL, Vụ DSLĐ
9	Tập huấn cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện	Tháng 4- 6/2024.	Cục TTDL, CTK	UBND, Vụ DSLĐ, VPTC, CCTK, Ban Dân tộc tỉnh, Đơn vị liên quan
10	Lập bảng kê	Tháng 6/2024	CTK	Cục TTDL, Vụ DSLĐ
11	Chọn hộ điều tra	Tháng 6/2024	CTK	Cục TTDL, Vụ DSLĐ, Đơn vị liên quan
12	Giám sát	Tháng 5- 8/2024	Cục TTDL, CTK	Đơn vị liên quan
13	Tuyên truyền	Tháng 5- 8/2024	Vụ PCTT, CTK	Cục TTDL, CSSK, Đơn vị liên quan
14	Thu thập thông tin	Tháng 7- 8/2024	CTK	Cục TTDL, UBND, Vụ DSLĐ, Đơn vị liên quan
15	Kiểm tra, ghi mã nghiệm thu dữ liệu điều tra	Tháng 6- 10/2024	Cục TTDL	UBND, Vụ DSLĐ, Đơn vị liên quan
16	Xử lý, tổng hợp kết quả điều tra	Tháng 7- 12/2024	Cục TTDL	UBND, Vụ DSLĐ
17	Biên soạn báo cáo kết quả chủ yếu của cuộc điều tra	Tháng 01- 3/2025	Vụ DSLĐ	Cục TTDL, UBND, Đơn vị liên quan
18	Bàn giao kết quả điều tra tới UBND	Tháng 4/2025	Cục TTDL	Vụ DSLĐ

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
19	Xây dựng và hoàn thiện phần mềm khai thác và công bố dữ liệu	Tháng 5-12/2024	UBND	Cục TTDL, Vụ DSLĐ
20	Xây dựng cơ sở dữ liệu về dân tộc thiểu số (gồm cơ sở dữ liệu bản đồ số về phân bố dân cư đồng bào dân tộc thiểu số)	Tháng 6/2024-3/2025	UBND	Cục TTDL, Vụ DSLĐ
21	Tổng kết, khen thưởng và công bố kết quả điều tra	Tháng 5-7/2025	UBND	Cục TTDL, Vụ DSLĐ, CTK, Đơn vị liên quan

IX. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO VÀ THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

a. Thiết kế, phân bổ và chọn mẫu điều tra

Cục TTDL chủ trì, phối hợp với Vụ Thống kê Dân số và Lao động (Vụ DSLĐ) nghiên cứu thiết kế mẫu, phân bổ mẫu và hướng dẫn chọn mẫu điều tra đảm bảo tính đại diện của các ước lượng về nhân khẩu học theo từng dân tộc thiểu số và theo từng huyện.

Cục TTDL phối hợp với UBND rà soát danh sách các dân tộc thiểu số được điều tra của từng huyện đảm bảo tính đại diện của các dân tộc đó trong huyện.

b. Tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra

Lực lượng tham gia điều tra gồm: Người lập bảng kê, ĐTV, tổ trưởng và GSV các cấp.

Cục Thống kê tỉnh, thành phố (Cục Thống kê) chịu trách nhiệm tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra gồm: người lập bảng kê, ĐTV, tổ trưởng, GSV cấp tỉnh, cấp huyện. Điều tra DTTS có nội dung phức tạp, tiếp cận hộ là người dân tộc thiểu số nên cần tuyển ĐTV phù hợp trong các địa bàn hộ dân tộc không nói tiếng Kinh.

**) Người lập bảng kê:* Là người tại địa phương, am hiểu về địa bàn và có khả năng tiếp cận với hộ để lập bảng kê. Số lượng trung bình như sau: xã có từ 1-3 địa bàn điều tra (ĐBĐT): 01 người; xã có từ 4-6 ĐBĐT: 02 người; xã có từ 7-10 ĐBĐT: 03 người; xã có trên 10 ĐBĐT: 4 người.

**) Điều tra viên và tổ trưởng*

ĐTV là lực lượng trực tiếp thực hiện cuộc điều tra. ĐTV phải chọn những người có đủ khả năng thực hiện công việc, có tinh thần trách nhiệm cao, tham gia đầy đủ và có kết quả tham gia tập huấn nghiệp vụ tốt, hiểu văn hóa của người dân tộc thiểu số và am hiểu về địa bàn được phân công thực hiện điều tra. ĐTV cần sử dụng thành thạo máy tính bảng, điện thoại thông minh để thực hiện phiếu điện tử trong điều tra.

- Tổ trưởng điều tra là lực lượng trực tiếp quản lý công việc của ĐTV. Tuyển chọn tổ trưởng nên ưu tiên là công chức văn phòng - thống kê cấp xã hoặc người có khả năng tổ chức làm việc theo nhóm và cam kết dành đủ thời gian để quản lý điều tra viên trong thời gian điều tra tại địa bàn điều tra theo quy định.

Ưu tiên tuyển chọn tổ trưởng và ĐTV là những người biết tiếng dân tộc thiểu số, có máy tính bảng, điện thoại thông minh và những người đã tham gia các cuộc điều tra trong lĩnh vực dân số.

Số lượng điều tra viên và tổ trưởng

- Đối với Phiếu hộ (Phiếu 02/DTTS-HO): Các địa bàn điều tra vùng núi cao, hải đảo, vùng sâu, vùng xa: 01 ĐTV thực hiện thu thập thông tin tại 01 địa bàn điều tra. Đối với các địa bàn điều tra còn lại: 01 ĐTV thực hiện thu thập thông tin tại 02 địa bàn điều tra. Để tăng tính chủ động, cần tuyển chọn và tập huấn thêm 5% số ĐTV dự phòng so với yêu cầu.

- Đối với Phiếu xã (Phiếu 03/DTTS-XA): Trung bình mỗi ĐTV thực hiện thu thập thông tin từ 03 đến 05 xã.

- Tổ trưởng: Mỗi xã/phường được tuyển chọn 01 tổ trưởng.

Trường hợp cần thiết, Cục trưởng Cục Thống kê quyết định tuyển chọn người lập bảng kê và ĐTV phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, dự toán được giao và các quy định tài chính hiện hành.

**) Giám sát viên*

Số lượng GSV các cấp tại địa phương bao gồm GSV cấp tỉnh và GSV cấp huyện. Cục Thống kê chủ động bố trí đảm bảo thời gian và chất lượng của cuộc điều tra. Thành phần bao gồm công chức Cục Thống kê, Chi cục Thống kê huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (Chi cục Thống kê) và Cơ quan dân tộc cấp tỉnh, cấp huyện.

- Ban Dân tộc cấp tỉnh cử đại diện tham gia giám sát điều tra với vai trò là GSV độc lập.

- GSV cấp trung ương là các công chức, viên chức thuộc các đơn vị của Tổng cục Thống kê và UBND tham gia Điều tra DTTS 2024.

c. Tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm

Tập huấn nghiệp vụ điều tra thực hiện ở 03 cấp: Cấp trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện.

- Cấp trung ương: Tổng cục Thống kê tổ chức các hội nghị tập huấn nghiệp vụ và công nghệ thông tin cho giám sát viên cấp trung ương (Lãnh đạo và công chức của các đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê và UBND làm nhiệm vụ giám sát), lãnh đạo Cục Thống kê và giảng viên cấp tỉnh, lãnh đạo Ban Dân tộc cấp tỉnh. Cụ thể như sau: tập huấn triển khai Phương án, hướng dẫn công tác lập bảng kê và nghiệp vụ điều tra, thời gian 02 ngày; tập huấn hướng dẫn cài đặt sử dụng thiết bị và các loại phần mềm, thời gian: 01 ngày.

- Cấp tỉnh: Cục Thống kê tổ chức tập huấn cho giám sát viên cấp tỉnh (bao gồm cán bộ Cục Thống kê và Ban Dân tộc tỉnh), giảng viên cấp huyện và lãnh đạo Phòng Dân tộc huyện². Cụ thể như sau: tập huấn triển khai Phương án, hướng dẫn công tác lập bảng kê và nghiệp vụ điều tra, thời gian 02 ngày; tập huấn hướng dẫn cài đặt sử dụng thiết bị và các loại phần mềm, thời gian: 01 ngày.

- Cấp huyện: Tùy theo tình hình thực tế tại địa phương, Cục trưởng Cục Thống kê quyết định Cục Thống kê hoặc Chi cục Thống kê tổ chức các lớp tập huấn sau:

+ Tập huấn cho người thu thập thông tin phục vụ lập bảng kê và GSV. Thời gian: 01 ngày.

+ Tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm thu thập thông tin phiếu xã cho ĐTV phiếu xã, tổ trưởng và GSV. Thời gian: 01 ngày.

+ Tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm thu thập thông tin phiếu hộ cho ĐTV phiếu hộ, tổ trưởng và GSV. Thời gian tập huấn: 02 ngày.

d. Tài liệu điều tra

Tài liệu điều tra bao gồm các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và sử dụng phần mềm do Tổng cục Thống kê biên soạn; Cục Thống kê cấp tỉnh chủ động in và phân phối tại địa phương bảo đảm đủ, đúng thời gian quy định.

đ. Chương trình phần mềm

Chương trình phần mềm ứng dụng trong Điều tra DTTS 2024 bao gồm:

- Chương trình thu thập thông tin: Phần mềm thu thập thông tin của các loại phiếu điều tra, chương trình chọn mẫu, chương trình quản lý giám sát, kiểm tra và

² Đối với Ủy ban nhân dân Huyện không có tổ chức Phòng Dân tộc trực thuộc thì cử cán bộ chuyên trách công tác dân tộc tham dự.

duyet phiếu điều tra điện tử, chương trình tổng hợp kết quả điều tra được thực hiện trên Trang Web điều hành tác nghiệp cho các cấp GSV,...

- Chương trình khai thác, công bố kết quả.
- Chương trình xây dựng cơ sở dữ liệu dân tộc thiểu số.

2. Công tác điều tra thực địa

Cục Thống kê chỉ đạo Chi cục Thống kê tổ chức điều tra tại các địa bàn điều tra được chọn, bảo đảm việc thu thập thông tin thực hiện tại đúng hộ được chọn điều tra, đạt yêu cầu chất lượng và thời hạn quy định. Điều tra viên thực hiện thu thập thông tin và hoàn thiện phiếu điện tử.

Cục Thống kê chỉ đạo Chi cục Thống kê phối hợp với UBND xã cung cấp thông tin Phiếu xã theo đúng hướng dẫn của Tổng cục Thống kê.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc điều tra, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra.

Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: Kiểm tra, giám sát việc tổ chức các lớp tập huấn, lập bảng kê, thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp,...

Hình thức kiểm tra, giám sát: Kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác tập huấn, lập bảng kê và thu thập thông tin tại địa bàn; kiểm tra, giám sát trực tuyến trên Trang Web điều hành tác nghiệp.

Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra giám sát chất lượng phiếu điều tra được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin, GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu trên chương trình phần mềm và thông báo đề nghị ĐTV xác minh hoàn thiện phiếu điều tra.

4. Nghiệm thu và xử lý thông tin

a. Nghiệm thu phiếu điều tra

- Cục TTDL chủ trì nghiệm thu dữ liệu điều tra trên phạm vi cả nước.
- Cục Thống kê chủ trì việc nghiệm thu dữ liệu điều tra trên phạm vi tỉnh, thành phố.

b. Xử lý thông tin

Cục TTDL chủ trì phối hợp với Vụ DSLĐ, UBĐT và Cục Thống kê thực hiện kiểm tra, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu điều tra phục vụ tổng hợp và phân tích kết quả điều tra; thực hiện tính quyền số và tổng hợp kết quả đầu ra theo mẫu biểu đã thiết kế.

5. Tổ chức thực hiện

a. Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê:

Chủ trì, phối hợp với UBND, Vụ DSLĐ và các đơn vị liên quan xây dựng phương án, phiếu, tài liệu hướng dẫn điều tra; xây dựng các phần mềm thu thập thông tin và xử lý kết quả điều tra; trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát điều tra ở các tỉnh, thành phố được chọn điều tra; nghiệm thu, làm sạch dữ liệu và tổng hợp kết quả cuộc điều tra.

b. Vụ Thống kê Dân số và Lao động

Chủ trì xây dựng mẫu biểu tổng hợp kết quả đầu ra (bao gồm mẫu biểu do Vụ DSLĐ và mẫu biểu do UBND đề nghị), kiểm tra hệ biểu tổng hợp kết quả điều tra.

Phối hợp với Cục TTDL và UBND thực hiện phân tích số liệu, biên soạn dự thảo báo cáo phục vụ công bố kết quả điều tra.

Phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị liên quan xây dựng phương án điều tra; kiểm thử phần mềm; giám sát; kiểm tra, làm sạch dữ liệu; tổng hợp kết quả điều tra.

c. Vụ Kế hoạch tài chính: Chủ trì, phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị liên quan dự toán kinh phí điều tra; hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo quy định.

d. Văn phòng Tổng cục Thống kê: Phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị liên quan tổ chức hội nghị tập huấn cấp trung ương, thực hiện công tác giám sát, biên soạn, phát hành báo cáo kết quả điều tra.

đ. Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê: Chủ trì, tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra cuộc điều tra theo kế hoạch được phê duyệt.

e. Cục Thống kê

Chủ trì tổ chức, chỉ đạo toàn diện cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh, thành phố từ khâu rà soát cập nhật đơn vị điều tra; tuyển chọn; tập huấn cho ĐTV và GSV; thu thập thông tin; giám sát, kiểm tra; nghiệm thu phiếu điều tra...

Phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê thực hiện: Kiểm thử các loại phần mềm; hỗ trợ các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra cấp trung ương.

Để tạo sự ủng hộ của các cấp, các ngành và người dân đối với cuộc điều tra, Cục Thống kê cấp tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức chỉ đạo chặt chẽ và thường xuyên, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra, quyền và nghĩa vụ của đối tượng điều tra tại các địa bàn điều tra.

g. Cơ quan phối hợp thực hiện điều tra

- Vụ Kế hoạch tài chính thuộc Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp các đơn vị của Ủy ban Dân tộc để phối hợp với Tổng cục Thống kê dự toán kinh phí cuộc Điều tra DTTS 2024 đối với các công việc do Ủy ban Dân tộc thực hiện; thực hiện các công việc chuẩn bị điều tra, thu thập thông tin, giám sát, kiểm tra, nghiệm thu số liệu và tổng hợp kết quả điều tra, tổ chức hội nghị tổng kết và công bố kết quả điều tra; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí nhà nước cấp cho Ủy ban Dân tộc thực hiện các công việc của Điều tra DTTS 2024.

- Ban Dân tộc tỉnh hoặc Phòng Dân tộc trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp Cục Thống kê cấp tỉnh thực hiện tốt các nhiệm vụ: rà soát danh sách địa bàn điều tra của tỉnh; lập bảng kê hộ; cử người tham gia thực hiện nhiệm vụ giám sát viên cấp tỉnh. Người được cử thực hiện nhiệm vụ này phải tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ do Cục Thống kê tổ chức.

X. KINH PHÍ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN VẬT CHẤT CHO ĐIỀU TRA

Kinh phí Điều tra DTTS 2024 do Ngân sách nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

Vụ Kế hoạch tài chính có trách nhiệm hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo đúng quy định của văn bản hiện hành.

Trong phạm vi dự toán được giao, Thủ trưởng các đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt cuộc Điều tra DTTS 2024 theo đúng nội dung của Phương án điều tra, văn bản hướng dẫn của Tổng cục Thống kê và các chế độ tài chính hiện hành.

Các điều kiện vật chất khác: Sử dụng cơ sở hạ tầng sẵn có của ngành thống kê./.